

Số: 872/QĐ – ĐHKTYTHD

Hải Dương, ngày 01 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy định tốt nghiệp đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ tại
Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-TTg ngày 12/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 1578/QĐ-BYT ngày 24/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 25/2006/QĐ – BGD&ĐT ngày 26/6/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy;

Căn cứ Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức đào tạo Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Căn cứ Thông tư 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ – BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 855/QĐ – ĐHKTYTHD ngày 29/10/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương về việc ban hành sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ;

Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định tốt nghiệp đại học, cao đẳng theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương;

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực áp dụng từ ngày ký ban hành.

Các quy định trước đây trái với nội dung của Quyết định này đều bị bãi bỏ

Điều 3. Các ông bà Trường phòng QL Đào tạo, Khảo thí đảm bảo chất lượng đào tạo, Tổ chức cán bộ, Hành chính quản trị, Công tác QL SV, Tài chính - Kế toán, Vật tư - Trang thiết bị, Quản lý KHCN & HTQT, Công nghệ thông tin, các khoa/bộ môn, đơn vị và sinh viên toàn trường căn cứ quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3
- Lưu VT, QLĐT



TS. Đinh Thị Diệu Hằng

QUY ĐỊNH
TỐT NGHIỆP TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG
THEO HÌNH THỨC TÍN CHỈ

*(Ban hành theo Quyết định số: 872/QĐ - ĐHKTYTHD ngày 02 tháng 11 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương)*

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng cho việc tổ chức và quản lý tốt nghiệp gồm: Thực tập tốt nghiệp, viết khóa luận tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp đối với sinh viên đào tạo trình độ Đại học và Cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Điều 2. Một số quy định về học phần thực tập tốt nghiệp

1. Vào đầu học kỳ cuối của khóa học, nhà trường tổ chức 01 đợt xét giao thực hiện học phần thực tập tốt nghiệp cho sinh viên đạt các điều kiện quy định tại điều 3. Thời gian cụ thể được công bố trên kế hoạch đào tạo chung của Nhà trường.

2. Thực tập tốt nghiệp là một học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo, có khối lượng 12 tín chỉ đối với trình độ đại học ngành Y khoa; 08 tín chỉ đối với trình độ đại học ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học, Kỹ thuật phục hồi chức năng và 05 tín chỉ đối với trình độ cao đẳng.

3. Các điểm đánh giá bộ phận, điểm thi kết thúc học phần thực tế tốt nghiệp được tính theo thang điểm 10 (làm tròn đến một chữ số thập phân)

4. Thời gian thực hiện học phần thực tập tốt nghiệp: 14 tuần đối với trình độ Y khoa 12 tuần đối với trình độ cử nhân đại học; 10 tuần đối với trình độ Cao đẳng.

5. Các hình thức thực hiện học phần thực tập tốt nghiệp

5.1. Đối với trình độ đại học

5.1.1. Sinh viên phải đảm bảo đủ thời gian thực tập tốt nghiệp, thực hiện đầy đủ các nội dung, chỉ tiêu tay nghề đã được giao trong thời gian thực tập tại cơ sở thực tế.

5.1.2. Thực hiện nội dung tốt nghiệp theo một trong hai hình thức sau:

5.1.2.1. Đối với trình độ đại học ngành Điều dưỡng, Xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học, Phục hồi chức năng:

- Làm khóa luận tốt nghiệp: là học phần có khối lượng 8 tín chỉ; áp dụng đối với các sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy đạt từ 7,5 trở lên (thang điểm 10), không

có học phần thi lại, học lại hoặc cao hơn tùy theo quyết định cụ thể từng năm của Hiệu trưởng; hoặc:

- Thực tập tốt nghiệp với khối lượng 5 tín chỉ; học thêm một học phần chuyên môn với khối lượng kiến thức là 3 tín chỉ; viết báo cáo thực tập tốt nghiệp và thi thực hành tay nghề (hàng năm, Hiệu trưởng sẽ quyết định nội dung thi thực hành tay nghề); áp dụng đối với những sinh viên không đủ điều kiện hoặc đủ điều kiện nhưng không muốn làm khóa luận.

5.1.2.2. Đối với trình độ đại học ngành Y khoa:

- Làm khóa luận tốt nghiệp: là học phần có khối lượng 12 tín chỉ; áp dụng đối với các sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy đạt từ 7,5 trở lên (thang điểm 10), không có học phần thi lại, học lại hoặc theo quyết định cụ thể từng năm của Hiệu trưởng; hoặc:

- Thực tập tốt nghiệp với khối lượng 8 tín chỉ; học thêm học phần chuyên môn với khối lượng kiến thức là 4 tín chỉ; viết báo cáo thực tập tốt nghiệp và thi thực hành tay nghề (hàng năm, Hiệu trưởng sẽ quyết định nội dung thi thực hành tay nghề); áp dụng đối với những sinh viên không đủ điều kiện hoặc đủ điều kiện nhưng không muốn làm khóa luận.

5.2. Đối với trình độ cao đẳng

5.2.1. Sinh viên phải đảm bảo đủ thời gian thực tập tốt nghiệp, thực hiện đầy đủ các nội dung, chỉ tiêu tay nghề đã được giao trong thời gian thực tập tại cơ sở thực tế.

5.2.2. Viết thu hoạch thực tập tốt nghiệp.

5.2.3. Thi thực hành tay nghề (hàng năm, Hiệu trưởng sẽ quyết định nội dung thi thực hành tay nghề).

6. Tổ chức thực hiện học phần thực tập tốt nghiệp.

- Trước khi tổ chức thực hiện học phần thực tập tốt nghiệp 02 tuần, khoa/ bộ môn chuyên ngành phải lập danh sách sinh viên đủ điều kiện thực hiện học phần thực tập tốt nghiệp (theo mẫu 1) về phòng Quản lý Đào tạo trình Hội đồng tốt nghiệp phê duyệt.

- Phòng Quản lý Đào tạo phối hợp với các khoa/bộ môn chuyên ngành liên hệ các địa điểm thực tập tốt nghiệp cho sinh viên.

- Trước khi kết thúc đợt thực tập 02 tuần, trưởng khoa/bộ môn chuyên ngành đề xuất các cán bộ giảng viên thỉnh giảng tham gia đánh giá thực tập tốt nghiệp tại cơ sở (theo mẫu 2), phòng Quản lý Đào tạo tổng hợp và trình Hội đồng tốt nghiệp phê duyệt.

- Kết thúc đợt thực tập tốt nghiệp, các khoa/bộ môn chuyên ngành phải tổ chức tổng kết thực tập tốt nghiệp tại cơ sở thực tập và nộp các văn bản sau về cho phòng Quản lý Đào tạo chậm nhất 01 tuần sau khi hoàn thành đợt thực tập:

+ Biên bản tổng kết thực tế tốt nghiệp có xác nhận của lãnh đạo khoa/phòng nơi sinh viên thực tập tốt nghiệp

+ Báo cáo thu hoạch thực tập tốt nghiệp của từng sinh viên (theo mẫu số 3)

+ Kết quả thi kết thúc học phần tốt nghiệp tại cơ sở

Điều 3. Điều kiện thực hiện học phần thực tập tốt nghiệp

Tại thời điểm xét giao thực hiện học phần thực tập tốt nghiệp, sinh viên phải đủ các điều kiện sau:

1. Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, không bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập trở lên;

2. Tích lũy đủ số tín chỉ quy định của chương trình đào tạo (*không bao gồm tín chỉ Giáo dục quốc phòng, Giáo dục thể chất, tín chỉ của môn học tự chọn*); Không vi phạm nghĩa vụ nộp học phí.

3. Có điểm trung bình chung tích lũy (ĐTBCTL) theo thang điểm 10 đạt từ 5,0 trở lên.

4. Đối với sinh viên được xét viết khóa luận phải có điểm trung bình chung tích lũy đạt mức theo quy định tại khoản 5 điều 2 và thỏa mãn các điều kiện tại điều 5.

5. Sinh viên khóa trước hoặc khóa sau, khi có đủ các điều kiện thực tập tốt nghiệp hoặc viết khóa luận tốt nghiệp (đối với sinh viên khóa sau) phải làm đơn xin thực tập tốt nghiệp hoặc viết khóa luận tốt nghiệp, nộp đơn về phòng Quản lý Đào tạo chậm nhất 01 tuần trước khi đi thực tập tốt nghiệp hoặc viết khóa luận tốt nghiệp.

CHƯƠNG II

TỔ CHỨC THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

Điều 4. Thực tập tốt nghiệp

1. Quy định chung

- Áp dụng đối với sinh viên hệ đại học không đủ điều kiện làm khóa luận tốt nghiệp hoặc đủ điều kiện nhưng không muốn làm khóa luận tốt nghiệp và sinh viên hệ cao đẳng.

- Thời gian thực tập tốt nghiệp với sinh viên hệ đại học ngành Y khoa 14 tuần; ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật hình ảnh Y học, Kỹ thuật Xét nghiệm Y học, Kỹ thuật Phục hồi chức năng thực tập tốt nghiệp trong 12 tuần, hệ cao đẳng 10 tuần dưới sự hướng dẫn của giảng viên thỉnh giảng tại cơ sở thực tập tốt nghiệp hoặc giảng viên cơ hữu của Trường.

- Nội dung thực tập, chỉ tiêu tay nghề, địa điểm thực tập tốt nghiệp do các khoa, bộ môn chuyên ngành đề xuất cụ thể phù hợp với chuyên ngành và thực tế, trình Hiệu trưởng phê duyệt theo từng năm.

- Giảng viên thỉnh giảng hướng dẫn thực tập tốt nghiệp phải có thời gian công tác trong lĩnh vực chuyên ngành ít nhất 3 năm, giảng viên cơ hữu phải có thời gian công tác tại trường ít nhất 01 năm.

- Sau khi kết thúc đợt thực tập tốt nghiệp, khoa/bộ môn chuyên ngành tổ chức cho sinh viên học và thi học phần chuyên ngành với khối lượng 04 tín chỉ (đối với ngành Y khoa); 03 tín chỉ (đối với trình độ đại học – cao đẳng ngành/ chuyên ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật Y học) để đảm bảo sinh viên tích lũy đủ số tín chỉ đã quy định cho chương trình

đào tạo. Nội dung học phần bao gồm những vấn đề cốt lõi (mang tính hệ thống) sinh viên cần phải đạt của ngành/chuyên ngành.

2. Tổ chức thực tập tốt nghiệp

- Trên cơ sở nội dung, chỉ tiêu tay nghề, địa điểm thực tập tốt nghiệp đã được Hội đồng tốt nghiệp phê duyệt, các khoa/bộ môn chuyên ngành tổ chức triển khai đảm bảo đúng kế hoạch, tiến độ.

- Các khoa/bộ môn chuyên ngành chủ động xây dựng lịch kiểm tra thực tập tốt nghiệp, báo cáo bằng văn bản cho phòng Quản lý Đào tạo để giám sát, kiểm tra.

Điều 5. Khóa luận tốt nghiệp

1. Quy định chung

- Khóa luận tốt nghiệp là học phần có khối lượng 12 tín chỉ (ngành Y khoa); 8 tín chỉ (ngành Điều dưỡng, Xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học và Phục hồi chức năng); áp dụng đối với các sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy đạt từ 7,5 trở lên (thang điểm 10), không có học phần thi lại, học lại hoặc cao hơn tùy theo quyết định cụ thể từng năm của Hiệu trưởng.

- Khóa luận tốt nghiệp được viết bằng tiếng Việt và tuân thủ các quy định theo mẫu số 4.

- Sinh viên đủ tiêu chuẩn viết khóa luận tốt nghiệp, nếu không muốn viết khóa luận tốt nghiệp thì phải đăng ký thực tập tốt nghiệp với khoa/bộ môn và học thêm một học phần chuyên ngành 3 hoặc 4 tín chỉ theo quy định. Giáo vụ khoa/bộ môn lập danh sách nộp phòng Quản lý Đào tạo để báo cáo Hội đồng tốt nghiệp.

2. Đăng ký viết khóa luận tốt nghiệp

Danh sách sinh viên dự kiến viết khóa luận tốt nghiệp của mỗi khóa học được phòng Quản lý đào tạo công bố vào đầu học kỳ 7 (đối với chương trình đào tạo 4 năm) hoặc học kỳ 11 (đối với chương trình đào tạo 6 năm). Danh sách dự kiến viết khóa luận tốt nghiệp gồm các sinh viên có điểm trung bình chung tích lũy của 6 học kỳ đầu đạt từ 7,5 trở lên với số lượng tín chỉ tích lũy từ 105 tín chỉ trở lên (ngành Điều dưỡng, Xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học và Phục hồi chức năng), sinh viên Y khoa có điểm trung bình chung tích lũy của 10 học kỳ đầu đạt từ 7,5 trở lên với số lượng tín chỉ tích lũy từ 190 tín chỉ trở lên.

Các khoa/bộ môn chuyên ngành công bố danh mục định hướng đề tài khóa luận tốt nghiệp chậm nhất 01 tuần sau khi công bố danh sách sinh viên dự kiến viết khóa luận tốt nghiệp.

- Thời gian đăng ký, duyệt và nhận đề tài khóa luận tốt nghiệp trong vòng 3 tuần sau khi công bố danh mục định hướng đề tài khóa luận tốt nghiệp.

- Thời gian công bố danh sách chính thức sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp: tháng đầu tiên của học kỳ 7 (ngành Điều dưỡng, Xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học và Phục hồi chức năng) và tháng đầu tiên của học kỳ 11 (ngành Y khoa)

- Thời gian thực tập tốt nghiệp và viết khóa luận tốt nghiệp là 16 tuần.
- Thời gian nộp khóa luận tốt nghiệp: 01 tuần sau khi hết thời gian thực hiện học phần tốt nghiệp.

3. Duyệt đề tài khóa luận tốt nghiệp

Đề tài khóa luận tốt nghiệp do khoa/bộ môn chuyên ngành định hướng hoặc do sinh viên đề xuất sao cho nội dung nghiên cứu không trùng lặp với các đề tài của 01 năm trước đó.

Đề tài khóa luận tốt nghiệp phải phù hợp với chuyên ngành đào tạo, ngắn gọn, rõ ràng, có giá trị khoa học và thực tiễn.

Đề tài khóa luận tốt nghiệp phải được giảng viên và khoa/bộ môn thông qua.

4. Phân công giảng viên hướng dẫn.

Các khoa/bộ môn chuyên ngành chịu trách nhiệm phân công giảng viên hướng dẫn (người hướng dẫn khoa học) cho sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp.

Giảng viên hướng dẫn sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp gồm những giảng viên, nhà khoa học trong và ngoài khoa/bộ môn có học vị từ thạc sỹ trở lên. Trong trường hợp đặc biệt, Trưởng khoa/bộ môn có thể đề xuất giảng viên trình độ cử nhân đã có ít nhất 3 năm tham gia giảng dạy chuyên ngành hướng dẫn sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp.

Khoa/bộ môn lập danh sách giảng viên hướng dẫn sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp nộp phòng Đào tạo kiểm tra và trình Hiệu trưởng phê duyệt.

Điều 6. Quy trình hướng dẫn sinh viên viết thu hoạch thực tập tốt nghiệp hoặc viết khóa luận tốt nghiệp

Trưởng khoa/bộ môn chuyên ngành chịu trách nhiệm về quy trình hướng dẫn sinh viên và yêu cầu giảng viên thực hiện các bước sau:

1. Hướng dẫn sinh viên lựa chọn và đăng ký đề tài viết khóa luận tốt nghiệp, tổ chức duyệt bản đề cương nghiên cứu.
2. Hướng dẫn sinh viên thu thập số liệu, tham khảo tài liệu, phân tích, xử lý số liệu phục vụ viết khóa luận tốt nghiệp
3. Hướng dẫn sinh viên viết báo cáo thu hoạch thực tập tốt nghiệp (theo mẫu thống nhất, nội dung được giao trong đợt thực tập ...)
4. Sinh viên viết bản thảo khóa luận tốt nghiệp hoặc báo cáo thu hoạch thực tập tốt nghiệp.
5. Giảng viên hướng dẫn sửa bản thảo cho sinh viên
6. Sinh viên hoàn thiện khóa luận tốt nghiệp hoặc báo cáo thu hoạch thực tập tốt nghiệp.

Điều 7. Chấm thu hoạch thực tập tốt nghiệp và khóa luận tốt nghiệp

1. Điều kiện chấm thu hoạch thực tập tốt nghiệp và khóa luận tốt nghiệp

- Tại thời điểm chấm thu hoạch thực tập tốt nghiệp và khóa luận tốt nghiệp, sinh viên không bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập trở lên, không đang trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Nộp thu hoạch thực tập tốt nghiệp và khóa luận tốt nghiệp đúng thời hạn qui định.

- Hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ học phí đối với Nhà trường.

- Có nhận xét của giảng viên hướng dẫn về tinh thần, thái độ của sinh viên, chất lượng của khóa luận tốt nghiệp (đối với sinh viên viết khóa luận tốt nghiệp).

- Được giảng viên hướng dẫn đồng ý cho nộp thu hoạch thực tập tốt nghiệp (đối với sinh viên đi thực tập tốt nghiệp).

2. Chấm thu hoạch thực tập tốt nghiệp

- Mỗi thu hoạch thực tập tốt nghiệp được chấm bởi hai giảng viên, gồm một giảng viên hướng dẫn thực tập và một giảng viên khác do khoa phân công có lĩnh vực chuyên môn phù hợp.

- Từng giảng viên chấm có thể cho điểm lẻ đến một chữ số thập phân. Điểm thu hoạch thực tập tốt nghiệp là điểm trung bình cộng của hai người chấm, làm tròn đến một chữ số thập phân.

- Trường hợp điểm của hai giảng viên chấm chênh nhau trên 2 điểm, Trường khoa/bộ môn chuyên ngành sẽ chỉ định người thứ 3 chấm và điểm của báo cáo thu hoạch thực tập tốt nghiệp sẽ là điểm trung bình cộng của 3 người chấm.

3. Chấm khóa luận tốt nghiệp

Khóa luận tốt nghiệp được chấm bởi Tiểu ban chấm Khóa luận tốt nghiệp.

Các khoa/bộ môn chuyên ngành đề xuất danh sách giảng viên chấm khóa luận tốt nghiệp, nộp phòng Quản lý đào tạo tổng hợp và trình Hiệu trưởng phê duyệt. Giảng viên hướng dẫn không chấm khóa luận tốt nghiệp sinh viên do mình hướng dẫn. Phòng Quản lý Đào tạo, Trường khoa/bộ môn chuyên ngành chịu trách nhiệm bảo mật danh sách giảng viên chấm khóa luận tốt nghiệp.

Giảng viên chấm khóa luận tốt nghiệp cho điểm độc lập trên phiếu chấm khóa luận tốt nghiệp (theo mẫu) theo thang điểm 10 và phải đọc ý kiến nhận xét của giảng viên hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp. Người chấm có thể cho điểm lẻ đến một chữ số thập phân. Phiếu chấm khóa luận tốt nghiệp được chuyển đến Ban thư ký chấm khóa luận tốt nghiệp (do Hiệu trưởng quyết định thành lập trên cơ sở đề nghị của các Khoa chuyên ngành) để tổng hợp. Điểm của khóa luận tốt nghiệp là điểm trung bình cộng các điểm của hai người chấm, làm tròn đến một chữ số thập phân.

Trường hợp điểm của các thành viên chấm Khóa luận tốt nghiệp có sự chênh lệch trên 2,0 điểm thì Trường khoa/bộ môn chuyên ngành sẽ đề xuất 01 thành viên có học vị từ tiến sỹ trở lên chấm và điểm của khóa luận tốt nghiệp sẽ là điểm trung bình cộng của tất cả các thành viên tham gia chấm.

4. Thẩm định và công bố kết quả

Điểm của khóa luận tốt nghiệp hoặc thu hoạch thực tập tốt nghiệp được công bố chậm nhất là 5 tuần kể từ ngày nộp.

Hiệu trưởng có thể ra quyết định chấm thẩm định ngẫu nhiên một số khóa luận tốt nghiệp hoặc thu hoạch thực tập tốt nghiệp.

Sinh viên có khóa luận tốt nghiệp hoặc thu hoạch thực tập tốt nghiệp bị điểm dưới 5,0, sẽ phải thực tập lại cùng đợt tốt nghiệp tiếp theo, không được đăng ký làm lại khóa luận mà phải đăng ký học thêm một học phần chuyên ngành (3 hoặc 4 tín chỉ) để thay thế. Sinh viên không được học cải thiện đối với học phần tốt nghiệp.

5. Xử lý vi phạm trong quá trình viết, chấm khóa luận tốt nghiệp hoặc thu hoạch thực tập tốt nghiệp.

Sinh viên nộp chậm khóa luận tốt nghiệp hoặc thu hoạch thực tập tốt nghiệp so với thời hạn qui định trong vòng 7 ngày sẽ bị trừ 10% điểm. Nếu nộp chậm quá 7 ngày, sinh viên sẽ phải đi thực tập tốt nghiệp cùng đợt tốt nghiệp tiếp theo. Các trường hợp đặc biệt do trường khoa/bộ môn chuyên ngành báo cáo lãnh đạo trường xem xét và quyết định.

Sinh viên sao chép khóa luận tốt nghiệp hoặc thu hoạch thực tập tốt nghiệp sẽ bị nhận điểm 0 (không) và sẽ bị đình chỉ học tập một năm và phải làm đơn xin đi thực tập tốt nghiệp sau thời hạn trên. Nếu vi phạm lần 2 sẽ bị buộc thôi học.

Điều 8. Nộp khóa luận tốt nghiệp về thư viện

Cuối đợt chấm khóa luận tốt nghiệp, các khoa/bộ môn chuyên ngành tập hợp các khóa luận tốt nghiệp, đóng bìa cứng cùng với file mềm và chuyển về Thư viện trường để làm tài liệu tham khảo.

Điều 9. Quy định về kết quả đánh giá học phần thực tập tốt nghiệp

1. Đối với sinh viên không làm khóa luận tốt nghiệp

Điểm học phần thực tập tốt nghiệp là điểm trung bình chung của 3 phần:

- Điểm thi kết thúc học phần tại cơ sở thực tập tốt nghiệp
- Điểm thu hoạch thực tập tốt nghiệp
- Điểm thi thực hành tay nghề tại trường

2. Đối với sinh viên làm khóa luận tốt nghiệp

Điểm học phần thực tập tốt nghiệp là điểm khóa luận tốt nghiệp

3. Kết quả đánh giá học phần thực tập tốt nghiệp.

3.1. Loại đạt: Kết quả học phần thực tập tốt nghiệp phải đạt $\geq 5,00$ điểm

Xếp loại:	Từ 8,5 ÷ 10	:	Giỏi
	Từ 7,0 ÷ 8,4	:	Khá
	Từ 5,0 ÷ 6,9	:	Trung bình.

Sinh viên có điểm học phần thực tập tốt nghiệp đạt yêu cầu thì được tính vào điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học theo quy định.

3.2. Loại không đạt:

Kết quả học phần thực tập tốt nghiệp dưới 5,00.

Sinh viên có điểm học phần thực tập tốt nghiệp không đạt sẽ thực hiện theo quy định tại điều 11.

Điều 10. Phúc khảo học phần thực tập tốt nghiệp

Sau khi công bố kết quả học phần thực tập tốt nghiệp, sinh viên được phép làm đơn phúc khảo (qua phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo) trong vòng 15 ngày kể từ ngày công bố kết quả học phần thực tập tốt nghiệp.

Lệ phí phúc khảo thực hiện theo quy định hiện hành của nhà trường.

Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng đào tạo tổng hợp và lập danh sách trình Hiệu trưởng thành lập Hội đồng chấm phúc khảo.

Điểm công nhận học phần thực tập tốt nghiệp là điểm của Hội đồng chấm phúc khảo.

Điều 11. Quy định đối với sinh viên không hoàn thành học phần thực tập tốt nghiệp.

Sinh viên không đủ điều kiện tính điểm học phần thực tập tốt nghiệp: Phải đăng ký học lại học phần thực tập tốt nghiệp ở các học kỳ tiếp theo trong thời gian cho phép của chương trình đào tạo.

Sinh viên không tham dự học phần thực tập tốt nghiệp có lý do (nếu có hồ sơ minh chứng hợp lệ và được Nhà trường đồng ý), được xem xét bố trí học phần thực tập tốt nghiệp ở các học kỳ tiếp theo và tính điểm lần 1.

Điều 12. Lưu giữ kết quả học phần thực tập tốt nghiệp

Toàn bộ biên bản, phiếu đánh giá, bài viết thu hoạch thực tập tốt nghiệp, kết quả chấm thi thực hành tay nghề, chấm khóa luận tốt nghiệp được lưu trữ ít nhất 01 năm tại các khoa/bộ môn chuyên ngành và phòng Quản lý đào tạo.

CHƯƠNG III

XÉT VÀ CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP

Điều 13. Điều kiện xét và công nhận tốt nghiệp

1. Sinh viên được trường xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:
 - 1.1. Cho đến thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;
 - 1.2. Tích lũy đủ số học phần và khối lượng của chương trình đào tạo; không có học phần bị điểm dưới 5,00;
 - 1.3. Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học đạt từ 5,00 trở lên;
 - 1.4. Điểm của các học phần thuộc ngành đào tạo chính được quy định trong chương trình phải đạt từ 6,00 trở lên;
 - 1.5. Có Chứng chỉ giáo dục quốc phòng – an ninh và Giáo dục thể chất;

1.6. Có chứng chỉ tiếng Anh A2 do các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đạt cấp theo quy định và còn thời hạn giá trị (2 năm kể từ ngày cấp, tính đến thời điểm xét tốt nghiệp)

1.7. Có đơn gửi phòng Quản lý Đào tạo đề nghị được xét tốt nghiệp trong trường hợp đủ điều kiện tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian thiết kế của khoá học.

2. Sinh viên có đủ điều kiện xét và công nhận tốt nghiệp phải viết đơn (theo mẫu 4) nộp cho phòng Quản lý Đào tạo đề nghị Hội đồng xét và công nhận tốt nghiệp. Những sinh viên chưa hoàn thành học phí sẽ không được công nhận tốt nghiệp.

3. Thời gian nộp đơn xét và công nhận tốt nghiệp sẽ được phòng Quản lý Đào tạo công bố trên cổng thông tin điện tử của Trường. Nếu sinh viên nộp đơn chậm so với thời gian quy định sẽ không được xét và công nhận tốt nghiệp vào thời điểm đó, phải chuyển sang đợt xét tiếp theo.

4. Sau mỗi học kỳ, Hội đồng xét tốt nghiệp căn cứ các điều kiện công nhận tốt nghiệp quy định tại khoản 1 của Điều này để lập danh sách những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp.

Hội đồng xét tốt nghiệp Trường bao gồm: Chủ tịch Hội đồng do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền đảm nhiệm; Thư ký hội đồng là Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo và các thành viên là các Trưởng khoa/bộ môn chuyên môn.

5. Căn cứ đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp, Hiệu trưởng ký quyết định công nhận tốt nghiệp cho những sinh viên đủ điều kiện tốt nghiệp. Hàng năm có 2 đợt xét tốt nghiệp cho các khoá đào tạo theo tín chỉ vào tháng 3 và kết thúc khoá học.

Điều 14. Quy định về các học phần thuộc ngành đào tạo chính đạt điểm 6,00 trở lên

Các học phần thuộc ngành đào tạo chính được quy định trong chương trình phải đạt từ 6,0 trở lên được công khai từ đầu khoá học, trong cuốn thông tin đào tạo và trên cổng thông tin điện tử của Trường để sinh viên chủ động học tập.

Điều 15. Cấp bằng tốt nghiệp

1. Bằng tốt nghiệp Đại học, Cao đẳng được cấp theo ngành đào tạo chính. Hạng tốt nghiệp được xác định theo điểm Trung bình chung tích lũy của toàn khoá học, như sau:

Xếp loại		Điểm trung bình chung tích lũy
Tiếng Việt	Tiếng Anh	
Xuất sắc	Excellent	9,00- 10
Giỏi	Very good	8,00 – 8,99
Khá	Good	7,00 – 7,99
Trung bình khá	Average good	6,00 – 6,99
Trung bình	Ordinary	5,00 – 5,99

2. Hạng tốt nghiệp của những sinh viên có kết quả học tập toàn khoá loại xuất sắc và giỏi sẽ bị giảm đi một mức, nếu rơi vào một trong các trường hợp sau:

2.1. Có khối lượng của các học phần phải thi lại vượt quá 5% so với tổng số tín chỉ quy định cho toàn chương trình;

2.2. Đã bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên trong thời gian học.

3. Kết quả học tập của sinh viên được ghi vào bảng “Kết quả học tập toàn khóa” theo từng học phần. Trong bảng “Kết quả học tập toàn khóa” sẽ ghi chuyên ngành đào tạo (nếu có).

4. Sinh viên còn nợ chứng chỉ Giáo dục quốc phòng và Giáo dục thể chất, nhưng đã hết thời gian tối đa được phép học, trong thời hạn 5 năm tính từ ngày phải ngừng học, được trở về trường trả nợ để có đủ điều kiện xét tốt nghiệp.

5. Thông báo kết quả xét và công nhận tốt nghiệp và thời gian trao bằng tốt nghiệp cho sinh viên trên cổng thông tin điện tử Nhà trường để sinh viên theo dõi và thực hiện đúng thời gian quy định.

6. Sinh viên không tốt nghiệp được cấp giấy chứng nhận về các học phần đã học trong chương trình của trường. Những sinh viên này nếu có nguyện vọng, được quyền làm đơn xin chuyển qua các chương trình khác theo quy định tại khoản 3 Điều 17 của Quy chế “Đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương” ban hành theo Quyết định số 855/2018/QĐ- ĐHKTYTHD ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này được áp dụng từ ngày ký ban hành.

2. Trường các đơn vị căn cứ vào Quy định này, có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn của mình.

3. Quy định này sẽ được sửa đổi, bổ sung điều chỉnh định kỳ cho phù hợp với tình hình thực tế. Mọi sự thay đổi phải được Hiệu trưởng quyết định, thông báo bằng văn bản tới các đơn vị và công bố công khai trên cổng thông tin của Trường.

Những quy định trước đây trái với quy định này đều bị bãi bỏ.



TS. Đinh Thị Diệu Hằng